

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
ĐẢNG ỦY PHƯỜNG ĐỒNG ĐA

*

Số - CV/ĐU

*V/v đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với
cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp
đồng theo phương pháp OKR/KPI*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Đồng Đa, ngày tháng năm 2026

Kính gửi

- Hội đồng nhân dân Phường;
- Ủy ban nhân dân Phường;
- Các Ban Đảng, Văn phòng Đảng ủy Phường;
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức CT-XH Phường;
- Các phòng, ban, ngành, cơ quan, đơn vị thuộc Phường;
- Các trường Mầm non, Tiểu học, THCS thuộc Phường;

Căn cứ Quy định số 366-QĐ/TW, ngày 30/8/2025 của Bộ Chính trị về việc kiểm điểm và đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tập thể, cá nhân trong hệ thống chính trị;

Căn cứ Quy định số 03-QĐ/TU, ngày 19/11/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội về kiểm điểm, đánh giá, xếp loại chất lượng đối với tổ chức đảng, đảng viên và tập thể, cá nhân cán bộ lãnh đạo, quản lý trong hệ thống chính trị của Đảng bộ thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quy định số 11-QĐ/TU, ngày 25/3/2026 của Thành ủy Hà Nội về đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng gắn với phương pháp đánh giá, đo lường bằng OKR/KPI trong hệ thống chính trị thành phố Hà Nội;

Thực hiện Kế hoạch số 94-KH/ĐU ngày 09/4/2026 của Đảng ủy phường Đồng Đa về Triển khai thực hiện Quy định số 11-QĐ/TU ngày 25/3/2026 của Thành ủy Hà Nội về đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo phương pháp OKR/KPI trong hệ thống chính trị Phường Đồng Đa

Ban Thường vụ Đảng ủy phường đề nghị các đơn vị triển khai thực hiện đánh giá định kỳ hàng tháng đối với cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng theo phương pháp OKR/KPI trong hệ thống chính trị Phường Đồng Đa cụ thể như sau:

1. Đối tượng:

Cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng thuộc các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị của phường Đồng Đa (*Lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP, ngày 30/12/2022 của Chính phủ và Nghị định số 173/2025/NĐ-CP, ngày 30/6/2025 của Chính phủ*).

2. Thẩm quyền đánh giá, xếp loại:

2.1 Đối với cán bộ diện Ban Thường vụ Thành ủy quản lý (Bí thư Đảng ủy, Phó bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND): Thực hiện theo Quy định số 11-QĐ/TU của Thành ủy Hà Nội.

2.2 Đối với chức danh lãnh đạo diện Ban Thường vụ Đảng ủy quản lý và CBCCVC, lao động hợp đồng thuộc Phường

a) Khối Đảng, MTTQ và các tổ chức Chính trị - Xã hội:

- Đồng chí Bí thư Đảng ủy Phường đánh giá, xếp loại đối với: Trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc chuyên trách của Đảng ủy Phường; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, trưởng các tổ chức Chính trị - Xã hội; bí thư Đảng ủy Doanh nghiệp.

- Đồng chí cấp trưởng các cơ quan tham mưu giúp việc chuyên trách của Đảng ủy Phường đánh giá, xếp loại đối với: Cấp phó và CBCC của đơn vị mình.

- Đồng chí Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc đánh giá, xếp loại đối với cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội và CBCC của đơn vị mình.

b) Khối chính quyền

(1) Đối với HĐND phường:

- Đồng chí Chủ tịch HĐND phường đánh giá, xếp loại đối với Phó Chủ tịch HĐND phường; trưởng các ban chuyên trách HĐND phường.

- Đồng chí Phó Chủ tịch HĐND phường đánh giá, xếp loại đối với Phó ban chuyên trách HĐND phường và CBCC của đơn vị mình.

(2) Đối với UBND phường:

- Đồng chí Chủ tịch UBND phường đánh giá, xếp loại đối với các Phó Chủ tịch UBND phường; cấp trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc chuyên trách của UBND phường; trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc (gồm cả các Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở công lập trực thuộc).

- Đồng chí cấp trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc chuyên trách của UBND phường, trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND phường đánh giá, xếp loại đối với cấp phó và CBCCVC, lao động hợp đồng của đơn vị mình.

3. Quy trình đánh giá xếp loại

Bước 1: Xây dựng kế hoạch công tác tháng, lịch công tác tuần

Cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch công tác tháng vào đầu mỗi tháng; CBCCVC-NLĐ xây dựng lịch công tác tuần vào đầu mỗi tuần (trên cơ sở nhiệm vụ được giao và kế hoạch công tác của đơn vị), thường xuyên cập nhật các công việc đột xuất, phát sinh làm cơ sở để kiểm đếm, đánh giá hằng tháng.

Bước 2. Cán bộ tự đánh giá

Trước ngày 25 hằng tháng, CBCCVC-NLĐ tự đánh giá, nhận mức xếp loại và gửi phiếu đến lãnh đạo phụ trách, cụ thể như sau:

a) Khởi Đảng

- Các đồng chí cấp trưởng, cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức Chính trị - Xã hội; Đảng ủy Doanh nghiệp gửi phiếu tự chấm điểm đến lãnh đạo phụ trách trực tiếp cho ý kiến nhận xét (theo Mẫu số 1, Phụ lục 1).

- Các đồng chí công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý và lao động hợp đồng gửi phiếu tự chấm điểm đến cấp phó các phòng, ban, đơn vị phụ trách trực tiếp cho ý kiến nhận xét (theo Mẫu số 2, 3 tương ứng, Phụ lục 1).

b) Khởi chính quyền

(1) Đối với HĐND phường

- Các đồng chí Phó Chủ tịch HĐND; cấp trưởng, cấp phó các ban chuyên trách HĐND gửi phiếu tự chấm điểm đến lãnh đạo phụ trách trực tiếp cho ý kiến nhận xét (theo Mẫu số 1, Phụ lục 1).

- Các đồng chí công chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý và lao động hợp đồng gửi phiếu tự chấm điểm đến cấp phó các ban phụ trách trực tiếp cho ý kiến nhận xét (theo Mẫu số 2, 3 tương ứng, Phụ lục 1).

(2) Đối với UBND phường

- Các đồng chí Phó Chủ tịch UBND phường; cấp trưởng, cấp phó các cơ quan tham mưu, giúp việc chuyên trách của UBND phường; trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc gửi phiếu tự chấm điểm đến lãnh đạo phụ trách trực tiếp cho ý kiến nhận xét (theo Mẫu số 1, Phụ lục 1).

- Các đồng chí công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý và lao động hợp đồng gửi phiếu tự chấm điểm đến cấp phó các phòng, ban, đơn vị phụ trách trực tiếp cho ý kiến nhận xét (theo Mẫu số 2, 3 tương ứng, Phụ lục 1).

Bước 3. Cho ý kiến nhận xét về kết quả tự đánh giá của cán bộ ở Bước 1

Trước ngày 26 hằng tháng:

STT	Đối tượng đánh giá	Cá nhân cho ý kiến nhận xét
1	Cấp trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, trưởng các tổ chức Chính trị - Xã hội; Đảng ủy Doanh nghiệp phường.	Đồng chí Phó Bí thư Thường trực đảng ủy
2	Cấp trưởng các ban chuyên trách HĐND phường	Đồng chí Phó Chủ tịch HĐND phường

STT	Đối tượng đánh giá	Cá nhân cho ý kiến nhận xét
3	Cấp trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc chuyên trách của UBND; trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc.	Đồng chí Phó Chủ tịch UBND phường
4	Cấp phó các tổ chức chính trị- xã hội và CBCCVC-NLĐ của đơn vị; Phó các ban chuyên trách HĐND phường và CBCC của đơn vị.	Cấp trưởng các tổ chức Chính trị - Xã hội; Trưởng các ban chuyên trách HĐND phường
5	Công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo quản lý, người hoạt động không chuyên trách và lao động hợp đồng của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc.	Cấp phó của các phòng, ban, đơn vị trực thuộc phụ trách trực tiếp

Bước 4. Cấp có thẩm quyền đánh giá, xếp loại

a) Khối Đảng

Trước ngày 28 hằng tháng:

- Đồng chí Bí thư Đảng ủy quyết định đánh giá, xếp loại đối với: Trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường, trưởng các tổ chức Chính trị - Xã hội; Bí thư Đảng ủy Doanh nghiệp phường.

- Đồng chí cấp trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy quyết định đánh giá, xếp loại đối với: Cấp phó và CBCCVC-NLĐ của đơn vị mình.

- Đồng chí Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường quyết định đánh giá, xếp loại đối với: Cấp phó Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Phường, cấp phó các tổ chức chính trị - xã hội và CBCCVC-NLĐ của đơn vị mình.

- Đồng thời tổng hợp kết quả xếp loại gửi về Ban Xây dựng Đảng.

b) Khối chính quyền

(1) Đối với HĐND phường:

Trước ngày 28 hằng tháng:

- Đồng chí Chủ tịch HĐND quyết định đánh giá, xếp loại đối với: Phó Chủ tịch HĐND và trưởng ban chuyên trách HĐND.

- Đồng chí Phó Chủ tịch HĐND quyết định đánh giá, xếp loại đối với: Phó ban chuyên trách HĐND và CBCCVC-NLĐ của đơn vị mình.

- Đồng thời tổng hợp kết quả xếp loại gửi về Phòng Văn hóa - Xã hội.

(2) Đối với UBND phường

Trước ngày 28 hằng tháng:

- Đồng chí Chủ tịch UBND quyết định đánh giá, xếp loại đối với: Phó Chủ tịch UBND; cấp trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc chuyên trách của UBND; trưởng các đơn vị sự nghiệp trực thuộc (*gồm cả các Trường Mầm non, Tiểu học, Trung học cơ sở công lập trực thuộc*).

- Đồng chí cấp trưởng các cơ quan tham mưu, giúp việc chuyên trách của UBND; trưởng các đơn vị sự nghiệp thuộc UBND đánh giá, xếp loại đối với: Cấp phó và CBCCVC-NLĐ của đơn vị mình.

- Đồng thời tổng hợp kết quả xếp loại gửi về Phòng Văn hóa - Xã hội.

Bước 5. Công khai kết quả đánh giá

Trước ngày 05 của tháng kế tiếp:

- Phòng Văn hóa - Xã hội có trách nhiệm tổng hợp kết quả xếp loại, cán bộ công chức, viên chức người lao động Khối các cơ quan, đơn vị sự nghiệp trực thuộc UBND phường, tham mưu lãnh đạo cơ quan ban hành thông báo công khai kết quả đánh giá, xếp loại CBCCVC-NLĐ của cơ quan UBND phường; tổ chức biểu dương, khen thưởng tại cuộc họp cơ quan đầu tháng (*nếu có*).

- Ban Xây dựng Đảng có trách nhiệm tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại cán bộ công chức, viên chức người lao động Khối Đảng, MTTQ và các Tổ chức Chính trị - Xã hội, tham mưu lãnh đạo cơ quan ban hành thông báo công khai kết quả đánh giá, xếp loại CBCCVC-NLĐ của cơ quan Đảng, MTTQ và các đoàn thể; tổ chức biểu dương, khen thưởng tại cuộc họp cơ quan đầu tháng (*nếu có*).

- Ban Xây dựng Đảng có trách nhiệm tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại, cán bộ công chức, viên chức người lao động thuộc toàn Phường 1 quý/lần báo cáo Thường trực Đảng ủy Phường.

4. Tổng hợp kết quả đánh giá CBCCVC

4.1. Kết quả đánh giá CBCCVC của tháng:

Thực hiện theo Quy định 11-QĐ/TU ngày 25/3/2026 của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội. Việc đánh giá, xếp loại CBCCVC căn cứ vào các tiêu chí chung chấm **tối đa 30 điểm** và tiêu chí về kết quả thực hiện nhiệm vụ chấm **tối đa 70 điểm** (tổng thang **điểm 100**), cụ thể như sau:

Được xác định bằng tổng điểm tiêu chí chung và điểm tiêu chí kết quả thực hiện nhiệm vụ của CBCCVC.

$$\begin{array}{l} \text{Điểm theo dõi,} \\ \text{đánh giá của} \\ \text{tháng} \end{array} = \begin{array}{l} \text{Điểm tiêu chí} \\ \text{chung} \end{array} + \begin{array}{l} \text{(Điểm tiêu chí kết quả thực} \\ \text{hiện nhiệm vụ x 70)} \end{array}$$

4.2. Mức độ đánh giá, xếp loại hàng tháng đối với CBCCVC:

Kết quả xếp loại được chia thành 4 mức dựa trên tổng điểm đánh giá CBCCVC của tháng, cụ thể như sau:

- Loại A “Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ”: Đạt từ **90** điểm đến **100** điểm.
- Loại B “Hoàn thành tốt nhiệm vụ: Đạt từ **70** điểm đến dưới **90** điểm.
- Loại C “Hoàn thành nhiệm vụ”: Đạt từ **50** điểm đến dưới **70** điểm.
- Loại D “Không hoàn thành nhiệm vụ”: Dưới **50** điểm.

*** Lưu ý:**

- Tỷ lệ CBCCVC xếp loại “*Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ*” không vượt quá 20% tổng số CBCCVC được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*” trong phạm vi cùng một cơ quan, đơn vị và trong từng nhóm CBCCVC có nhiệm vụ tương đồng.

- Trường hợp cơ quan, đơn vị có thành tích xuất sắc, nổi trội, tạo sự chuyển biến tích cực, hoàn thành vượt kế hoạch các công việc được giao, mang lại giá trị, hiệu quả thiết thực thì cấp có thẩm quyền quyết định tỷ lệ CBCCVC hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ cao hơn quy định tại điểm a khoản này nhưng không vượt quá 25% tổng số CBCCVC được xếp loại “*Hoàn thành tốt nhiệm vụ*”.

5. Hồ sơ đánh giá, xếp loại

Hồ sơ đánh giá xếp loại cán bộ, nhân viên các đơn vị gửi về Đảng ủy phường qua Ban Xây dựng Đảng Tổng hợp trước ngày 28 hàng tháng để Báo cáo Thường trực, Ban Thường vụ xem xét, quyết định gồm:

(1) Phiếu tự đánh giá, chấm điểm xếp loại của từng cá nhân (Phụ lục 1)

(2) Danh sách tổng hợp kết quả đánh giá xếp loại CBCCVC của đơn vị và Danh sách đề nghị khen thưởng (*nếu có*).

Ban Thường vụ Đảng ủy phường yêu cầu các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai, tổ chức thực hiện đánh giá xếp loại chất lượng cán bộ, nhân viên hàng tháng đảm bảo chặt chẽ đúng tiến độ đề ra. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, các cấp ủy, tổ chức đảng, cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Ban Xây dựng Đảng để tổng hợp, báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy phường xem xét, giải quyết. [Văn bản này thay thế công văn số 410-CV/ĐU ngày 24/7/2026 của Đảng ủy phường Đồng Đa và có hiệu lực kể từ ngày ký./.](#)

Nơi nhận:

- Thường trực Đảng ủy Phường;
- Ban Thường vụ Đảng ủy Phường;
- Như Kính gửi;
- Ban Xây dựng Đảng;
- Lưu VP.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC

Đinh Nguyên Mạnh

PHỤ LỤC 1
KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ ĐỐI VỚI
CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC, LĐHĐ

STT	Nội dung	Ký hiệu biểu
1	Chức danh Cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Đảng uỷ quản lý	Mẫu số 01
2	Cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý; lao động hợp đồng thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ	Mẫu số 02
3	Lao động hợp đồng, lao động hỗ trợ, phục vụ	Mẫu số 03

KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHUNG
Chức danh cán bộ lãnh đạo, quản lý diện Ban Thường vụ Đảng uỷ quản lý

TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM TỐI ĐA	GHI CHÚ
I	NHÓM TIÊU CHÍ CHUNG	30	
1	Về chính trị, tư tưởng	5	
1.1	Tuyệt đối trung thành với Đảng, với Tổ quốc và Nhân dân; kiên định lý tưởng cách mạng, chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, mục tiêu độc lập dân tộc, chủ nghĩa phụng hiến và đường lối đổi mới của Đảng.	1	
1.2	Có lập trường, quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng, không dao động trước mọi khó khăn, thách thức; kiên quyết bảo vệ nền tảng tư tưởng, Cương lĩnh, đường lối của Đảng, Hiến pháp và pháp luật của Nhà nước; nhận thức và hành động thống nhất về tư tưởng chính trị, tổ chức và đạo đức; đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, luận điệu xuyên tạc của các thế lực thù địch. Giữ nghiêm kỷ luật phát ngôn theo đúng nguyên tắc, quy định của Đảng.	1	
1.3	Có tinh thần yêu nước sâu sắc, tận tụy phục vụ Nhân dân, sâu sát cơ sở, luôn hành động vì lợi ích của Nhân dân, đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, Nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân; sẵn sàng hy sinh vì sự nghiệp của Đảng, vì độc lập, tự do của Tổ quốc, vì hạnh phúc của Nhân dân.	1	
1.4	Tuyệt đối chấp hành sự phân công của tổ chức, yên tâm công tác và hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ được giao.	1	
1.5	Tích cực nghiên cứu, học tập các chủ trương, nghị quyết của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thường xuyên bồi dưỡng, cập nhật kiến thức mới và vận dụng sáng tạo vào thực tiễn.	0,5	
1.6	Có năng lực tư duy và tầm nhìn đáp ứng với yêu cầu thay đổi của tình hình thực tiễn; phát huy tinh thần chủ động, đổi mới, sáng tạo; phấn đấu vì mục tiêu phát	0,5	

TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM TỐI ĐA	GHI CHÚ
	triển của tổ chức, cơ quan, đơn vị, đóng góp vào mục tiêu chung của đất nước.		
2	Về phẩm chất đạo đức và ý thức tổ chức kỷ luật	5	
2.1	Có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; chấp hành nghiêm quy định về trách nhiệm nêu gương; không vi phạm Quy định về những điều đảng viên không được làm. Không vi phạm đạo đức, lối sống đến mức bị xử lý kỷ luật trong 5 năm gần nhất.	1	
2.2	Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi. Không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong nội bộ. Kiên quyết đấu tranh chống quan liêu, cửa quyền, tham nhũng, xa hoa, lãng phí, tiêu cực, chủ nghĩa cá nhân, lối sống cơ hội, thực dụng, bè phái, lợi ích nhóm, nói không đi đôi với làm.	1	
2.3	Có ý thức tự giác học tập, tu dưỡng, rèn luyện đạo đức bản thân; có tinh thần, trách nhiệm cao với công việc; cần cù, chịu khó, năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám nói, dám làm, dám chịu trách nhiệm, dám đương đầu với khó khăn, thử thách, dám hy sinh vì lợi ích chung.	1	
2.4	Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình; thực hiện đúng, đầy đủ quyền hạn, trách nhiệm và chỉ đạo thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác; kiên quyết đấu tranh với những biểu hiện, việc làm trái với các quy định của Đảng, Nhà nước trong công tác cán bộ.	1	
2.5	Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.	0,5	
2.6	Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực	0,5	

TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM TỐI ĐA	GHI CHÚ
	hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.		
3	Năng lực lãnh đạo, quản lý và năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm; khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao; thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	16	
3.1	Năng lực lãnh đạo, quản lý	4	
-	Có tư duy, khả năng hoạch định đường lối, chính sách và lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức thực hiện đóng góp vào mục tiêu phát triển chung của địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị; lãnh đạo, chỉ đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn tổ chức đảng, đoàn thể trong sạch, vững mạnh.	1	
-	Có tầm nhìn, phương pháp làm việc khoa học; có năng lực tổng hợp, phân tích và dự báo.	1	
-	Có năng lực, kinh nghiệm thực tiễn để cụ thể hoá và tổ chức thực hiện có hiệu quả đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước ở lĩnh vực, địa bàn công tác được phân công phụ trách.	1	
-	Có khả năng chỉ đạo, điều hành hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị, phân công công việc khoa học, giám sát chặt chẽ, giữ gìn kỷ cương, kỷ luật.	1	
3.2	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo vị trí việc làm	3	
-	Có kiến thức chuyên sâu về lĩnh vực công tác được phân công; am hiểu quy định pháp luật, quy trình nghiệp vụ có liên quan đến vị trí việc làm.	1	
-	Có khả năng phát hiện các vấn đề mới, khó và những hạn chế, bất cập trong thực tiễn; chủ động đề xuất chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp phù hợp, khả thi, hiệu quả để tháo gỡ điểm nghẽn, thúc đẩy phát triển.	1	
-	Có kỹ năng xử lý công việc độc lập, làm việc nhóm hiệu quả.	1	
3.3	Khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao	2	

TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM TỐI ĐA	GHI CHÚ
-	Nhiệm vụ thường xuyên: Vận dụng hiệu quả kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để xử lý công việc chuyên môn theo kế hoạch định kỳ; duy trì ổn định chất lượng chuyên môn.	1	
-	Nhiệm vụ đột xuất: Chủ động đề xuất giải pháp, thực hiện hiệu quả các công việc phát sinh; có khả năng phản ứng kịp thời, đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể.	1	
3.4	Thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ	3	
-	Tinh thần trách nhiệm cao trong công việc; chủ động tiếp cận kiến thức mới để kịp thời điều chỉnh, đề xuất cải tiến quy trình hoặc giải pháp nâng cao hiệu quả công việc.	1	
-	Có thái độ đúng mực, phong cách làm việc chuẩn mực, lễ lối hành chính chuyên nghiệp trong quan hệ công tác.	1	
-	Phối hợp có hiệu quả với tập thể, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.	1	
3.5	Tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	4	
-	Có sáng kiến, mô hình cách làm mới hoặc đề xuất giải pháp hiệu quả, mang tính đột phá hoặc tạo chuyển biến, được áp dụng trong thực tiễn thuộc phạm vi, lĩnh vực phụ trách và được cấp có thẩm quyền ghi nhận, đánh giá cao.	1	
-	Sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị đặc biệt quan trọng, nhiệm vụ có tính chất đột xuất, phức tạp hoặc trong điều kiện khó khăn.	1	
-	Có tinh thần chịu trách nhiệm trước kết quả công việc; chủ động nhận trách nhiệm khi có sai sót và có biện pháp khắc phục rõ ràng, cụ thể.	1	
-	Quyết đoán, kịp thời đưa ra quyết định trong phạm vi thẩm quyền, không né tránh; có tinh thần tiên phong trong thực hiện những nhiệm vụ mới.	1	

TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM TỐI ĐA	GHI CHÚ
4	Về mức độ tín nhiệm, uy tín và khả năng quy tụ đoàn kết	2	
4.1	Có uy tín trong nội bộ, gương mẫu, gắn bó mật thiết với Nhân dân; được cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân ở địa phương, tổ chức, cơ quan, đơn vị tin tưởng, tín nhiệm cao.	1	
4.2	Có khả năng quy tụ, đoàn kết nội bộ; xây dựng tập thể vững mạnh về chính trị, tư tưởng, tổ chức và đạo đức; phát huy được sức mạnh tập thể; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức đoàn kết, chuyên nghiệp, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ.	1	
5	Về tự phê bình và phê bình, tự soi, tự sửa, khắc phục hạn chế, khuyết điểm	2	
5.1	Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của cá nhân lãnh đạo, quản lý; sự chủ động nhận diện thiếu sót trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo.	1	
5.2	Kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra của bản thân và trong phạm vi lãnh đạo, quản lý.	1	
II	NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỨC TRÁCH, NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO Căn cứ vào số điểm KPI quy đổi, điểm kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao tính bằng điểm KPI quy đổi nhân (x) 70%	70	
	- Việc cụ thể hoá nghị quyết, chương trình, kế hoạch công tác và tổ chức thực hiện hiệu quả các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao trên các lĩnh vực. - Kết quả thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá; các chỉ tiêu, kế hoạch, nhiệm vụ, chương trình công tác và các nhiệm vụ phát sinh thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương. - Các nhiệm vụ được giao khác (nếu có). - Kết quả lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, tổ chức thực hiện nhiệm vụ trong phạm vi phụ trách được đánh giá theo các tiêu chí theo từng vị trí việc làm.		

TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM TỐI ĐA	GHI CHÚ
	<i>- Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng của tập thể cơ quan, đơn vị và của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý trực tiếp của cá nhân.</i>		
	TỔNG ĐIỂM	100	
III	ĐIỂM TRỪ		
	<i>Căn cứ vào thang điểm quy định đối với các tiêu chí và mức độ vi phạm của CBCCVN-NLĐ, tập thể, thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định số điểm trừ đối với từng tiêu chí đánh giá, xếp loại. Điểm trừ không vượt quá số điểm quy định của từng tiêu chí.</i>		

KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHUNG

**Cán bộ, công chức, viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý;
lao động hợp đồng thực hiện chuyên môn, nghiệp vụ**

TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM TỐI ĐA	GHI CHÚ
I	NHÓM TIÊU CHÍ CHUNG	30	
1.	Về chính trị, phẩm chất đạo đức và ý thức tổ chức kỷ luật	15	
1.1	Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức; có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các văn bản của Đảng.	2	
1.2	Thực hiện nghiêm các nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình. Chấp hành đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; thực hiện nghiêm về kỷ luật phát ngôn, bảo vệ bí mật nhà nước.	2	
1.3	Giữ gìn phẩm chất đạo đức, lối sống trong sáng, trung thực, khiêm tốn, chân thành, giản dị; có ý thức tham gia công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; không có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, "tự diễn biến", "tự chuyển hoá"; không vi phạm Quy định về những điều đảng viên không được làm. Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, quan liêu, hách dịch, cửa quyền, vụ lợi; không để người thân, người quen lợi dụng quyền hạn của mình để trục lợi.	2	
1.4	Có ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần trách nhiệm trong công tác; chấp hành sự phân công của tổ chức; thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của tổ chức, cơ quan, đơn vị nơi công tác.	2	
1.5	Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định.	2	
1.6	Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của tổ chức, cơ quan, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.	2	
1.7	Giữ gìn đoàn kết nội bộ; có quan hệ tốt với đồng chí, đồng nghiệp; tích cực tham gia xây dựng tổ chức đảng,	2	

TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM TỐI ĐA	GHI CHÚ
	đoàn thể và các hoạt động phường hội, cộng đồng và phong trào tập thể do tổ chức, cơ quan, đơn vị tổ chức.		
1.8	Gần gũi, sâu sát với cơ sở; thực hiện tốt việc giữ mối liên hệ với cấp uỷ và Nhân dân nơi cư trú.	1	
2.	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm; khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao; thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	10	
2.1	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm - Có hiểu biết đầy đủ về lĩnh vực công tác được phân công; nắm vững quy định pháp luật, quy trình nghiệp vụ có liên quan đến vị trí việc làm. - Thường xuyên cập nhật kiến thức mới, có khả năng nghiên cứu, phân tích, tổng hợp và vận dụng sáng tạo vào công việc; đáp ứng yêu cầu đổi mới, cải cách hành chính. - Có kỹ năng xử lý công việc độc lập, làm việc nhóm hiệu quả. - Khả năng sử dụng công nghệ thông tin, chuyên đổi số, áp dụng khoa học - công nghệ vào công việc chuyên môn.	3	
2.2	Khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao - Nhiệm vụ thường xuyên: Có khả năng vận dụng thành thạo kiến thức chuyên môn, nghiệp vụ để xử lý công việc chuyên môn theo kế hoạch định kỳ; duy trì ổn định chất lượng chuyên môn. - Nhiệm vụ đột xuất: Có khả năng đề xuất giải pháp, thực hiện hiệu quả các công việc phát sinh; có khả năng phản ứng kịp thời, đáp ứng với yêu cầu, nhiệm vụ cụ thể.	2	
2.3	Thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ - Tinh thần trách nhiệm, tích cực trong công việc; kịp thời tiếp cận kiến thức mới để điều chỉnh, đề xuất cải tiến quy trình hoặc giải pháp nâng cao hiệu quả công việc. - Có thái độ đúng mực, phong cách làm việc chuẩn mực, lễ lối hành chính chuyên nghiệp trong quan hệ công tác. - Phối hợp có hiệu quả với tập thể, cá nhân có liên quan trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ được phân công.	2	

TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM TỐI ĐA	GHI CHÚ
2.4	Tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung - Có sản phẩm, giải pháp đột phá, sáng tạo đem lại giá trị, hiệu quả thiết thực, tác động tích cực đến kết quả thực hiện nhiệm vụ của tổ chức, cơ quan, đơn vị, nhất là trong thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024. - Sẵn sàng tham gia thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ có tính chất đột xuất, phức tạp hoặc trong điều kiện khó khăn. - Có tinh thần chịu trách nhiệm trước kết quả công việc; sẵn sàng nhận trách nhiệm khi có sai sót và có biện pháp khắc phục rõ ràng, cụ thể	3	
3.	Về tự phê bình và phê bình, khắc phục hạn chế, khuyết điểm	5	
	Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của cá nhân; mức độ tự giác nhận diện hạn chế, khuyết điểm của bản thân và kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra.		
II.	NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO Căn cứ vào số điểm KPI quy đổi, điểm kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao tính bằng điểm KPI quy đổi nhân (x) 70%	70	
	<i>Kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch, lịch công tác, chương trình công tác và các nhiệm vụ phát sinh thuộc trách nhiệm, nhiệm vụ được giao.</i>		
	TỔNG ĐIỂM	100	
III	ĐIỂM TRỪ		
	<i>Căn cứ vào thang điểm quy định đối với các tiêu chí và mức độ vi phạm của CBCCVC-NLĐ, tập thể, thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định số điểm trừ đối với từng tiêu chí đánh giá, xếp loại. Điểm trừ không vượt quá số điểm quy định của từng tiêu chí.</i>		

KHUNG TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ CHUNG
Lao động hợp đồng, lao động hỗ trợ phục vụ

TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM TỐI ĐA	GHI CHÚ
I	NHÓM TIÊU CHÍ CHUNG	30	
1.	Về chính trị, phẩm chất đạo đức và ý thức tổ chức kỷ luật	15	
1.1	Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức kỷ luật của Đảng, nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình trong cơ quan, đơn vị.	3	
1.2	Gương mẫu về đạo đức, lối sống; không tham ô, tham nhũng, quan liêu, lãng phí, hách dịch, cửa quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống.	3	
1.3	Tác phong, lề lối làm việc chuẩn mực, tận tụy, trung thực, năng động, sáng tạo, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ; có phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, đúng nguyên tắc.	3	
1.4	Chấp hành sự phân công, chỉ đạo của tổ chức, sẵn sàng nhận nhiệm vụ; thực hiện tốt các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, đơn vị.	3	
1.5	Thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức, lao động hợp đồng trong các cơ quan thuộc thành phố Hà Nội.	3	
2.	Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ theo yêu cầu của vị trí việc làm; khả năng đáp ứng yêu cầu thực thi nhiệm vụ được giao; thái độ công tác trong thực hiện nhiệm vụ; tinh thần đổi mới sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì lợi ích chung	10	
2.1	Chủ động nghiên cứu, cập nhật kịp thời các kiến thức pháp luật và chuyên môn, nghiệp vụ để tham mưu, tổ chức thực hiện công việc có chất lượng.	3	
2.2	Xây dựng kế hoạch công tác cá nhân theo quy định.	3	
2.3	Nắm vững quy chế, quy trình tác nghiệp theo yêu cầu nhiệm vụ được giao.	2	

TT	TIÊU CHÍ	ĐIỂM TỐI ĐA	GHI CHÚ
2.4	Sử dụng thành thạo các phương tiện, thiết bị kỹ thuật phục vụ yêu cầu nhiệm vụ, đảm bảo an toàn, hiệu quả tiết kiệm.	2	
3.	Về tự phê bình và phê bình, khắc phục hạn chế, khuyết điểm	5	
	Tinh thần tự phê bình, tự soi, tự sửa của cá nhân; mức độ tự giác nhận diện hạn chế, khuyết điểm của bản thân và kết quả khắc phục những hạn chế, khuyết điểm đã được chỉ ra.		
II.	NHÓM TIÊU CHÍ VỀ KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ ĐƯỢC GIAO Căn cứ vào số điểm KPI quy đổi, điểm kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao tính bằng điểm KPI quy đổi nhân (x) 70%	70	
	<i>Kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo kế hoạch, lịch công tác, chương trình công tác và các nhiệm vụ phát sinh thuộc trách nhiệm, nhiệm vụ được giao.</i>		
	TỔNG ĐIỂM	100	
III	ĐIỂM TRỪ		
	<i>Căn cứ vào thang điểm quy định đối với các tiêu chí và mức độ vi phạm của CBCCVC-NLĐ, tập thể, thủ trưởng cơ quan, đơn vị quy định số điểm trừ đối với từng tiêu chí đánh giá, xếp loại. Điểm trừ không vượt quá số điểm quy định của từng tiêu chí.</i>		

ĐƠN VỊ.....

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

DANH SÁCH TỔNG HỢP
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI CBCCVC-NLĐ
Tháng/20.....

STT	Họ và tên	Đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ trong tháng	Cá nhân tự xếp loại	Mức xếp loại			
				HTXS NV	HTTNV	HTNV	Không HTNV
<i>1</i>	<i>2</i>	<i>3</i>	<i>4</i>	<i>5</i>	<i>6</i>	<i>7</i>	<i>8</i>
I	Lãnh đạo						
1	Cấp trưởng						
2	Cấp phó						
2.1.							
2.2.							
II	Công chức, viên chức						
1							

2							
...							
III	Lao động hợp đồng						
1							
2							
IV	Đề xuất khen thưởng						
1							
2							

Lưu ý: Đối với cấp trưởng các phòng, ban, đơn vị trực thuộc để trống ô số 5,6,7,8.

NGƯỜI LẬP BIỂU
(ký ghi rõ họ tên)

LÃNH ĐẠO ĐƠN VỊ
(ký, đóng dấu, ghi rõ họ tên)

ĐẢNG BỘ THÀNH PHỐ HÀ NỘI
ĐẢNG ỦY PHƯỜNG ĐỒNG ĐÀ

*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

THÔNG BÁO
KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ, XẾP LOẠI ĐỐI VỚI CBCCVC-NLĐ
Tháng/20.....

STT	Họ và tên	Chức vụ	Tự nhận mức xếp loại	Kết quả đánh giá của cấp có thẩm quyền	Lý do thay đổi mức xếp loại
1					
2					
3					
4					
5					
...					

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN

(Ký tên, đóng dấu)